

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2021/HS-ST
Ngày 20 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Lê Lương Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. ông Đinh Công Ó.
2. bà Đinh Thị Minh Thúy.

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Bích Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên tham gia phiên tòa: bà Đinh Thị Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2021/TLST – HS, ngày 13 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2021/QĐXXST – HS, ngày 08 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo: **Lò Văn N** (tên gọi khác: không), sinh ngày 15 tháng 12 năm 1976 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: bản X, xã H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 3/12; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông Lò Văn L và bà Hoàng Thị T. Có vợ là Đinh Thị Th và có hai con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2021 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 45 phút ngày 29/5/2021, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – kinh tế công an huyện Phù Yên phối hợp với công an xã H, huyện Phù Yên làm nhiệm vụ tại khu vực bản T, xã H, huyện Phù Yên đã phát hiện và bắt quả tang Lò Văn N đang có hành vi cất giấu trái phép chất nghi là ma túy (N khai nhận số ma túy này là của mình mua được để nhằm mục đích đi bán kiếm lời).

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (Một) gói chất bột màu trắng dạng cục nghi là ma túy bên ngoài được gói bằng ni lon màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen kèm theo bên trong có 01 sim điện thoại có số thuê bao 0348693904; 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da Future màu xanh, biển kiểm soát 33M6 5365 đã cũ, qua sử dụng.

Ngày 30/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phù Yên đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định vật chứng, kết quả:

- Bóc mở phòng bì đựng vật chứng, bên trong phong bì có 01 gói ni lon màu xanh, bên trong có chất bột màu trắng nghi là ma túy có khối lượng được cân tịnh là 0,40 gam, trích lấy toàn bộ 0,0668 gam làm mẫu gửi giám định, cho vào 01 túi ni lon màu trắng, ký hiệu N1. Số chất bột còn lại nghi là ma túy có khối lượng 0,3332 gam, cho vào túi ni lon màu trắng, ký hiệu N2.

Cùng ngày cơ quan điều tra công an huyện Phù Yên ban hành quyết định trưng cầu giám định số 78/QĐ-ĐCSKT – MT gửi trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La để giám định chất ma túy

Tại kết luận giám định số 1050, ngày 31/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu N1 là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,0668 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,4 gam; loại Heroine”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Lò Văn N khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 29/5/2021, bị cáo N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Hon da Future màu xanh, biển kiểm soát 33M6 5365 từ nhà của mình đi lên khu vực bản P, xã ST, huyện Phù Yên để mua củi. Trên đường đi bị cáo đã gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết (không biết tên, tuổi, địa chỉ) ở ven đường, bị cáo đã hỏi và mua được của người đàn ông này 01 gói ma túy heroine với giá 300.000,đ và 01 viên ma túy hồng phiến với giá 50.000,đ, sau khi mua được ma túy bị cáo đã lấy một ít heroine ra và trộn với viên hồng phiến để sử dụng, số heroine còn lại bị cáo mang về nhà với mục đích để đi bán kiếm lời, khi bị cáo đi đến khu vực nhà văn hóa bản DC, xã H, huyện Phù Yên thì bị cơ quan công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Về nguồn gốc số ma túy: bị cáo N khai nhận là do mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết (không biết tên, tuổi, địa chỉ), do đó không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số: 71/CT - VKS, ngày 12/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La truy tố: Bị cáo Lò Văn N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015:

- Xử phạt bị cáo Lò Văn N từ 30 đến 36 tháng tù.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi 01 túi ni lon đơn chất nghi là ma túy, ký hiệu N2 = 0,3332 gam + 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu + 01 mảnh ni lon màu xanh.

- Trả lại cho bị cáo Lò Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, đã cũ qua sử dụng.

- Chấp nhận cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu Hon da Future màu xanh, biển kiểm soát 33M6 5365 cho chị Đinh Thị Th quản lý, sở hữu, sử dụng.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn N thành khẩn nhận tội, bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt với mức thấp nhất

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội: Ngày 29/5/2021, Lò Văn N đã có hành vi cất giấu trái phép 0,4 gam heroine với mục đích để bán cho người khác kiếm lời thì bị phát hiện, bắt quả tang tại bản DC, xã H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội cũng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Lời khai nhận tội của bị cáo; Các biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu.

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 23 giờ 45 phút ngày 29/5/2021 tại bản DC, xã H, huyện Phù Yên đối với Lò Văn N cùng vật chứng thu giữ là một gói chứa chất bột màu trắng là heroine; 01 chiếc xe máy và 01 chiếc điện thoại di động đã cũ qua sử dụng.

- Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 1050, ngày 31/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La;

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của ông Vì Văn Giảng, sinh năm 1956, trú tại bản Trờ 1, xã H, huyện Phù Yên là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết quả điều tra.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lò Văn N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Lò Văn N cầm ma túy nhằm mục đích đi bán để kiếm lời, đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy với tổng khối lượng chất ma túy khi bắt quả tang là 0,4 gam heroine, đã vi phạm hình phạt quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương, bị cáo là người có đủ nhận thức về hành vi của mình và phạm tội với lỗi cố ý, biết rõ tác hại của ma túy bị pháp luật và xã hội nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình phạm tội. Do đó, cần lên mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra

khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền):* bị cáo làm trốn thuế, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Vật chứng vụ án:*

Đối với 0,3332 gam heroine còn lại là chất ma túy bị pháp luật Nhà nước cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ và phong bì niêm phong khi bắt quả tang + mảnh giấy ni lon màu xanh là vật không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, máy đã cũ qua sử dụng, xác định là tài sản của bị cáo N, do bị cáo không sử dụng điện thoại vào việc liên lạc để trao đổi mua, bán ma túy do đó không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo quản lý, sử dụng.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Future màu xanh, biển kiểm soát 33M6 5365 đã cũ qua sử dụng, xác định là tài sản chung của vợ chồng bị cáo do vợ bị cáo là Đinh Thị Th đi lao động, làm thuê ở Hà N mua được và mang về để sử dụng chung cho cả gia đình, việc bị cáo N mang chiếc xe máy trên đi sử dụng vào việc mua bán ma túy chị Th không biết, chị Th không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Ngày 30/7/2021 cơ quan điều tra công an huyện Phù Yên đã trả lại chiếc xe máy trên cho chị Th quản lý, sử dụng là phù hợp, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với người đàn ông dân tộc Mông ở xã ST đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông này, ngoài lời khai của bị cáo ra không còn căn cứ nào để điều tra, mở rộng vụ án do đó cần buộc bị cáo N phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về số ma túy bị bắt quả tang khi nhằm mục đích để đi bán kiếm lời.

[7] *Về án phí:* Do hành vi phạm tội của mình nên buộc bị cáo N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn N 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 29/5/2021).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong của công an huyện Phù Yên, mặt trước ghi 01 (Một) túi ni lon đơn chất nghi là ma túy, ký hiệu N2 = 0,3332 gam + 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu + 01 (Một) mảnh ni lon màu xanh.

- Trả lại cho bị cáo Lò Văn N 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen (đựng trong 01 phong bì niêm phong).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 78/BB – GNVC, ngày 16/8/2021 giữa Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Lò Văn N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: áp dụng điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/9/2021)/.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên (2);
- Chi cục THADS Phù Yên;
- THAHS;
- Công an huyện Phù Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT;

Lê Lương Anh